

1. Trình tự thực hiện:

- Bước 1: Công dân đã được cấp thẻ căn cước có nhu cầu được xác nhận số chứng minh nhân dân 09 số, số định danh cá nhân chuẩn bị hồ sơ theo quy định.
- Bước 2: Nộp hồ sơ tại cơ quan quản lý căn cước của Công an cấp huyện hoặc đăng ký cấp giấy xác nhận số chứng minh nhân dân 09 số, số định danh cá nhân trên Cổng dịch vụ công quốc gia, Cổng dịch vụ công Bộ Công an, ứng dụng định danh quốc gia (lựa chọn nơi thực hiện thủ tục là cơ quan quản lý căn cước của Công an cấp huyện).
- Bước 3:
 - + Cơ quan quản lý căn cước của Công an cấp huyện có trách nhiệm kiểm tra, xác minh và xác nhận thông tin về số chứng minh nhân dân 09 số, số định danh cá nhân đã hủy đối với trường hợp thông tin số chứng minh nhân dân 09 số đã được cập nhật vào Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư.
 - + Trường hợp thông tin số chứng minh nhân dân 09 số chưa được cập nhật vào Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư thì trong thời hạn 07 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ, cơ quan quản lý căn cước của Công an cấp huyện có trách nhiệm kiểm tra, xác minh và cấp xác nhận số chứng minh nhân dân 09 số, số định danh cá nhân.
 - + Trường hợp thông tin không chính xác thì từ chối cấp và nêu rõ lý do, thông báo về việc từ chối giải quyết thủ tục về căn cước (mẫu CC03 ban hành kèm theo Thông tư số 17/2024/TT-BCA ngày 15/5/2024 của Bộ Công an).
- Bước 4: Nhận kết quả bằng văn bản giấy tại cơ quan quản lý căn cước của Công an cấp huyện, nhận văn bản điện tử hoặc trả qua dịch vụ bưu chính đến địa chỉ theo yêu cầu.

2. Cách thức thực hiện:

- Nộp hồ sơ trực tiếp tại cơ quan quản lý căn cước của Công an cấp huyện;
- Nộp hồ sơ trực tuyến thông qua Cổng dịch vụ công quốc gia, Cổng dịch vụ công Bộ Công an, Ứng dụng định danh quốc gia.
- Nộp hồ sơ qua dịch vụ bưu chính (nếu có).
- Thời gian tiếp nhận hồ sơ: Giờ hành chính các ngày làm việc từ thứ 2 đến thứ 6 hàng tuần (trừ các ngày nghỉ lễ, tết theo quy định của pháp luật).

3. Thành phần, số lượng hồ sơ:

a. Thành phần hồ sơ

- Phiếu đề nghị giải quyết thủ tục về căn cước (mẫu DC02 ban hành kèm theo Thông tư số 17/2024/TT-BCA ngày 15/5/2024 của Bộ Công an).
- Giấy chứng minh nhân dân 09 số (nếu có).

b. Số lượng hồ sơ: 01 (một) bộ.

4. Thời hạn giải quyết:

- 03 ngày làm việc đối với trường hợp thông tin số chứng minh nhân dân 09 số đã có trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư.
- 07 ngày làm việc đối với trường hợp thông tin số chứng minh nhân dân 09 số chưa có trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư.

5. Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Công dân có nhu cầu xác nhận thông tin số chứng minh nhân dân 09 số, số định danh cá nhân.

6. Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính: cơ quan quản lý căn cước của Công an cấp huyện.

7. Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: Giấy xác nhận số chứng minh nhân dân 09 số, số định danh cá nhân (Mẫu CC04 ban hành kèm theo Thông tư số 17/2024/TT-BCA ngày 15/5/2024).

8. Lệ phí: Chưa quy định.

9. Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai: Phiếu đề nghị giải quyết thủ tục về căn cước (Mẫu DC02 ban hành kèm theo Thông tư số 17/2024/TT-BCA ngày 15/5/2024 của Bộ Công an);

10. Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính: Không.

11. Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:

- Luật Căn cước số 26/2023/QH15 ngày 27/11/2023.
- Nghị định số 70/2024/NĐ-CP ngày 25/6/2024 quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Căn cước.
- Thông tư số 16/2024/TT-BCA ngày 15/5/2024 của Bộ Công an quy định về mẫu thẻ căn cước, mẫu giấy chứng nhận căn cước.
- Thông tư số 17/2024/TT-BCA ngày 15/5/2024 của Bộ Công an quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Căn cước.
- Thông tư số 18/2024/TT-BCA ngày 15/5/2024 của Bộ Công an quy định về quy trình cấp, cấp đổi, cấp lại thẻ căn cước, giấy chứng nhận căn cước.
- Quyết định số 4864/QĐ-BCA-C06 ngày 04/7/2024 của Bộ Công an về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành, được thay thế và bị bãi bỏ trong lĩnh vực cấp, quản lý căn cước thuộc thẩm quyền giải quyết của Bộ Công an.

Biểu mẫu đính kèm

File mẫu:

Mẫu DC02Mẫu DC02.docx